

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày: 31/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hợp

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Văn Phương

2. Ông Nguyễn Thanh Vũ

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trường Long - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2022/HSST ngày 25 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Lưu Văn H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 02/11/1988 tại: Thanh Lãng, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc; Nơi ĐK HKTT: Tổ dân phố Hồng Hồ, thị trấn Thanh Lãng, Huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở hiện nay: Tổ 01, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do (làm nghề mộc); Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; Con ông: Lưu Văn H, sinh năm 1964; Con bà: Kim Thị M, sinh năm 1965; (cùng trú tại: Tổ dân phố Hồng Hồ, thị trấn Thanh Lãng, Huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc); Anh, chị em ruột: Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ cả trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1990; trú tại: Tổ 01, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Con: Bị cáo có 03 con, sinh năm 2013, 2015 và 2022.

Tiền sự, tiền án: Không.

Đã bị tạm giữ từ ngày 30/11/2021 đến ngày 09/12/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng cho đến ngày xét xử. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Bá H, sinh năm 1987

Tạm trú: xã Ngũ Lão, Huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

2. Tô Vũ B, sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 08, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 30/11/2021, tại khu vực tổ 01, phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tổ công tác đội Cảnh sát Hình sự Công an thành phố Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang Lưu Văn H đang có hành vi mua bán số lô, số đề trái phép, thu giữ: 31 (ba mươi một) cặp đề được đánh số thứ tự từ 01 đến 31; 3.160.000,đ (Ba triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng) trên giường phòng trọ nơi H đang ngồi; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trắng, được lắp sim số 0325.409.820; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, lắp sim số 0967.999.062 có 02 (hai) tin nhắn H nhận số lô, số đề của người chơi bằng số thuê bao 0967.999.062 và ứng dụng zalo đã được đăng ký bởi số thuê bao 0325.409.820.

Quá trình điều tra xác định: Lưu Văn H trọ tại tổ 01, phường Đ, thành phố Cao Bằng làm đại lý bán vé xổ số cho Công ty xổ số kiến thiết Cao Bằng từ năm 2020. Đến khoảng đầu tháng 11/2021, H bắt đầu ghi số lô số đề sau đó chuyển cho chủ đề để hưởng tiền phần trăm. Đối với khách đến ghi số lô, số đề trực tiếp thì H ghi số lô, số đề của khách ra tờ giấy (gọi là cặp đề) sau đó đưa cho khách bản sao. Ngoài ra, H còn nhận ghi số lô, số đề với khách qua tin nhắn trên điện thoại và ứng dụng zalo, số thuê bao H sử dụng là 0325.409.820 và 0967.999.062.

Hình thức chơi số lô, số đề như sau: Người chơi sẽ chọn các số lô, số đề từ 00 đến 99, căn cứ vào kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng hàng ngày để tính thắng thua, khách được coi là trúng đề khi có số đề trùng với hai số cuối của giải đặc biệt, khách trúng lô khi có số lô trùng với hai số cuối của 27 giải kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng hàng ngày. Về cách tính tiền, H nhận của khách 80% (tám mươi phần trăm) tổng số tiền chơi đề và 22.500đ/1 điểm lô (hai mươi hai nghìn năm trăm đồng trên một điểm lô). Sau khi nhận số lô đề của khách, H sẽ tổng hợp lại và chuyển số lô, đề cho chủ đề H không rõ tên, địa chỉ thông qua số thuê bao do người đó cung cấp cho H hàng ngày. H chuyển cho chủ đề 22.000đ/1 điểm lô và 75% tổng số tiền chơi đề. H hưởng 500đ/01 điểm lô và 5% tổng số tiền chơi đề.

Ngày 30/11/2021, H đã nhận ghi số lô, đề với 33 (ba mươi ba) người chơi với tổng số tiền là 12.177.500đ (Mười hai triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm đồng). Trong đó 31 người ghi số lô, đề trực tiếp bằng hình thức ghi cặp đề, số tiền là 10.127.500đ (Mười triệu một trăm hai mươi bảy nghìn năm trăm đồng);

02 người gửi tin nhắn qua điện thoại và ứng dụng zalo chơi số lô, đề với H được số tiền 2.050.000đ (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng)

Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, H bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang tại thời điểm chưa có kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày 30/11/2021.

Hành vi của Lưu Văn H đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội Tổ chức đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT-VKSTP ngày 24/02/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Lưu Văn H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến với tài sản là tiền và điện thoại bị thu giữ. Nhất trí với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên; viện kiểm sát và kiểm sát viên đối với bị cáo trong quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Lưu Văn H phạm tội **“Tổ chức đánh bạc”**; xử phạt tiền bị cáo từ 70 (bảy mươi) đến 80 (tám mươi) triệu đồng. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu phát mại, sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trắng, được lắp sim số 0325.409.820 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, lắp sim số 0967.999.062 do liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.160.000,đ (Ba triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).

+ Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo thu được từ ghi số lô đề là : 9.017.500,đ (Chín triệu không trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo tranh luận với đại diện Viện kiểm sát: Bị cáo đã nhận ra lỗi lầm của mình và ăn năn hối cải. Bị cáo đồng ý với hình phạt tiền nhưng mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là cao so với khả năng kinh tế và thu nhập của bị cáo. Hiện nay vợ bị cáo mới sinh con thứ ba được 02 tuần tuổi. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận chiếm ngày 30/11/2021 bị cáo được nhận ghi số lô đề trực tiếp vào giấy (cáp) cho 31 người số tiền 10.127.500,đ nhưng chưa nhận được tiền; nhận qua tin nhắn điện thoại và Zalo cho 02 người với số tiền 2.050.000,đ chưa nhận được tiền. Tổng số tiền bán lô, đề khi bị bắt quả tang thể hiện trên giấy tờ và tin nhắn điện thoại là 12.177.500đ. Do nhiều người ghi lô đề nợ tiền nên bị cáo mới thu được 3.160.000đ số còn lại người chơi nợ hôm sau nếu thắng thì được trừ nợ còn thua hay thiếu thì mới trả tiền cho bị cáo.

Sau khi ghi số lô đề bị cáo chuyển cho chủ đề không rõ họ tên để lấy 5% tiền chơi đề và 500đ/điểm lô; hàng ngày chủ đề đều thay đổi số điện thoại.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét; lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 17 giờ 40 phút, ngày 30 tháng 11 năm 2021 tại tổ 01, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, Lưu Văn H có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho 33 người với tổng số tiền là 12.177.500,đ (*Mười hai triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) trong đó bị cáo đã thu được tiền mặt là 3.160.000đ với mục đích chuyển cho chủ đề để hưởng lợi bất chính nhưng chưa kịp thực hiện thì bị bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là đại lý cho công ty số số nên phải nhận thức được hành vi bán số lô, đề trái phép là vi phạm pháp luật nhưng do háo lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo là người tiếp tay và tạo điều kiện cho nhiều người khác mua bán số lô, đề trái phép và là trung gian thanh toán tiền thưởng cho khách trúng lô, đề để thu lợi bất chính nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ của hành vi:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, nếp sống văn minh mà còn xâm phạm hoạt động của cơ quan chức năng đối với loại hình kinh doanh số số, tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, làm cho quần chúng nhân dân

bất bình, lên án. Bị cáo phạm tội có tính chất nghiêm trọng, tiếp tay cho nhiều người nên cần xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Lưu Văn H là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Về hình phạt

Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có việc làm tạo ra thu nhập nên đủ cơ sở áp dụng hình phạt chính là phạt tiền như Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên, mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là có phần nặng so với tính chất mức độ của hành vi phạm tội vì bị cáo nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng. Về hoàn cảnh gia đình, điều kiện kinh tế: hai vợ chồng bị cáo đều là lao động tự do, còn 02 con đang độ tuổi học tiểu học và con nhỏ mới sinh, bị cáo đã nhận thức được vi phạm và ăn năn hối cải nên cần xem xét áp dụng mức phạt tiền cho hợp lý, vừa đảm bảo nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo nhưng cũng đảm bảo tính nhân đạo của pháp luật và tính khả thi trong quá trình thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không nhất thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với chủ đề H khai đã chuyển bằng đề trước đó, do không có họ tên, địa chỉ, mỗi ngày chủ đề đều sử dụng một số điện thoại khác nhau để liên lạc với H nên cơ quan điều tra vẫn đang tiếp tục xác minh làm rõ nếu đủ căn cứ sẽ giải quyết tại một vụ án khác.

Đối với hành vi của Nguyễn Bá H và Tô Vũ B được ghi số lô, số đề với H nhưng số tiền chưa đủ cấu thành tội Đánh bạc. Ngày 18/01/2022 và ngày 24/01/2022, Công an thành phố Cao Bằng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là đúng với quy định của pháp luật.

Đối với những khách trực tiếp tới ghi số lô đề khác, bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

[7]. Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu, phát mại sung công quỹ Nhà nước 02 điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo là phương tiện bị cáo dùng để phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.160.000,đ (Ba triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng) là tiền do bị cáo H phạm tội mà có từ việc bán lô, đề.

- Đối với đề nghị của Viện kiểm sát cần truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền bị cáo do phạm tội mà có là: 9.017.500đ (*Chín triệu không trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng*): Bị cáo chỉ được nhận từ một số người chơi là 3.160.000đ còn những người khác nợ tiền nên số tiền 9.017.500đ là do bị cáo phạm tội mà có. Bị cáo chưa nhận được nên chưa đủ căn cứ vững chắc để yêu cầu bị cáo nộp lại 9.017.500đ để tịch thu sung công quỹ như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lưu Văn H phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*".

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Lưu Văn H hình phạt tiền mức 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng) để sung vào công quỹ nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, xử:

- Tịch thu, phát mại sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trắng (màn hình cảm ứng), có số IMEI: 358366064373841, lắp sim số 0325409820 (số IMEI và số sim theo Quyết định chuyển vật chứng, do máy không khởi động được nên không kiểm tra được số IMEI và số sim), màn hình điện thoại bị vỡ nát, điện thoại cũ đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen (màn hình cảm ứng), có số IMEI: 359461089476114, lắp sim số 0967999062 (số IMEI và số sim theo Quyết định chuyển vật chứng, do máy không khởi động được nên không kiểm tra được số IMEI và số sim), màn hình điện thoại bị vỡ nát, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 3.160.000đ (*Ba triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng*) trong 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam kèm Kết luận giám định tiền VNĐ số 22/KL-CAB, ngày 07/01/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng.

Xác nhận số vật chứng kể trên của vụ án hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 51 ngày 04/3/2022.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Lưu Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Hợp